

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG M
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 202/2024/HSST
Ngày: 15/8/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG M, THÀNH PHỐ H
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu H

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sơn H

Bà Nguyễn Thị Anh Th

Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thanh Hải – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng M, Thành phố H

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng M tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn S -Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng M, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 161/2024/TLST-HS ngày 03/6/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Đoàn Trường S- sinh năm 1984, tại Nam Định; Nơi đăng ký thường trú: Tân Lập 2, phường Trung Minh, Thành phố Hòa B, tỉnh H; Tạm trú: tổ 3, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng M, Thành phố H; Nghề nghiệp:Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn Ngọc L và bà Bùi Thị M, vợ là Phạm Thị L, có hai con, con lớn nhất sinh năm 2018, con nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: không. Về nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 12/2004/HSST ngày 09/4/2004, Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh N xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa nộp án phí sơ thẩm). Tại bản án số 65/2009/HSST ngày 04/6/2009, Tòa án nhân dân huyện Mai S, tỉnh S xử phạt 60 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/8/2012, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm). (Theo danh chỉ bản số 120 do công an quận Hoàng M lập ngày 09/3/2024).

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06/3/2024, hiện đang bị áp dụng biện pháp tạm giam.
Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Trần Nhật A, sinh năm 1991 (*có mặt*)

Trú tại: Phòng 505- khu tập thể A ngõ 805 Giải Phóng, phường G, quận Hoàng M, Thành phố H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/Chị Đại Thị D, sinh năm 1996 (*có mặt*)

Trú tại: Phòng 505- khu tập thể A ngõ 805 Giải Phóng, phường G, quận Hoàng M, Thành phố H

2/Anh Nguyễn Tiến D, sinh năm 1982 (*vắng mặt*)

Nơi thường trú: tổ dân phố Cửu Việt, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia L, thành phố H.

3/ Anh Đoàn Trung Ch, sinh năm 1991 (*vắng mặt*)

Nơi thường trú: Tân Lập 2, Trung Minh, Thành phố Hòa B, tỉnh H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/7/2023, công an phường G, quận Hoàng M, Thành phố H tiếp nhận đơn trình báo của chị Đại Thị D về việc chồng chị là anh Trần Nhật A bị các đối tượng không rõ nhân thân lai lịch dùng dao đâm gây thương tích tại trước số nhà 797-799 đường Giải Phóng, phường G, quận Hoàng M, Thành phố H. Sau khi tiếp nhận nguồn tin báo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng M đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và thu thập các tài liệu chứng cứ có cơ sở xác định như sau:

Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 03/7/2023, anh Trần Nhật A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS: 18B1-031.70 chở anh Trương Tiến M trên đường về nhà. Khi đến khu vực đối diện số nhà 797-799 đường Giải Phóng, phường G, quận Hoàng M, Thành phố H do thiếu chú ý quan sát khi điều khiển xe rẽ phải vào ngõ thì bị Đoàn Trường S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đỏ, BKS: 29N1-791.44 mặc áo đồng phục xe ôm công nghệ Bee vượt lên bên phải xe và bấm còi liên tục. Thấy vậy anh Nhật A chửi S “Còi cái đầu buồi”, S chửi

lại “Địt con mẹ mày” và điều khiển xe đi luôn. Khi đi đến đối diện trước cửa nhà số 799 đường Giải Phóng do bức tức vì va chạm lúc trước anh Nhật A đuổi kịp và chặn xe của S lại. Anh Nhật A xuống xe và lao vào dùng tay chân không đánh S. Do bị đánh nên S xuống xe, lúc này anh Nhật A tiếp tục lao vào đánh S nên S với tay lấy con dao gấp ở chum chìa khóa xe máy cắm tại ổ khóa xe và S kéo lưỡi dao ra, tại thời điểm này anh Nhật A tiếp tục lao vào đâm đá nên S bỏ chạy nên vừa hèn. S dùng tay phải cầm dao đâm thẳng vào người anh Nhật A (vị trí mạn sườn trái), anh Nhật A vẫn tiếp tục lao vào dùng tay chân không đánh S làm S bị ngã xuống đường. Lúc này có nam thanh niên mặc áo Grab màu xanh (không rõ nhân thân) cùng lao vào đánh anh Nhật A, thấy vậy S cầm dao đuổi theo anh Nhật A và khua dao, lúc này tay trái của anh Nhật A đang buông tay hướng xuống đất nên bị S khua dao đập vào cổ tay trái của anh Nhật A. Sau đó S và anh Nhật A dừng lại không lao vào đánh nhau nữa. Do được mọi người can ngăn nên Sơn lấy xe máy đi về nhà trọ. Anh Nhật A được anh Trương Tiên M đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Bạch M.

Tại cơ quan điều tra Đoàn Trường S khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Sơn giao nộp: 01 con dao gấp có tổng chiều dài là 16cm, lưỡi dao có đầu nhọn dài 07cm, chuôi dao dài 09cm, bản rộng 1,8cm đã sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS: 29N1-791.44.

Theo xác nhận thương tích sơ bộ của anh Trần Nhật A tại Bệnh viện Bạch M thể hiện: 01 vết thương mạn sườn trái kích thước (03 x 04) cm; 01 vết thương kích thước (04 x10) cm ở mặt mu cổ tay trái, bờ sắc nhọn đáy sâu lộ gân.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 5260/KL-KTHS ngày 19/7/2023 của Viện khoa học hình sự- Bộ công an, kết luận:

+Tỷ lệ tổn thương cơ thể: Đối chiếu bảng 1- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Trần Nhật A tại thời điểm giám định tối thiểu là 31%.

Do tổn thương của anh Trần Nhật A điều trị chưa ổn định nên chưa đánh giá đầy đủ các tổn thương, di chứng (nếu có) và cơ chế hình thành thương tích đề nghị Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng M đưa anh Nhật A đến Viện khoa học hình sự giám định thương tích bổ sung sau khi anh Nhật A điều trị ổn định, ra viện.

+ Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương thấu ngực bụng do vật sắc nhọn gây nên; vết thương cổ tay trái băng kín nên chưa xác định cơ chế hình thành thương tích.

Tại bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 3301/KL-KTHS ngày 13/5/2024 của Viện khoa học hình sự- Bộ công an, kết luận:

+Sẹo phẫu thuật đường trắng giữa trên và dưới rốn, kích thước lớn: 03%.

+Sẹo dẫn lưu vùng mạn sườn trái, kích thước trung bình: 02%.

+Sẹo vết thương vùng mạn trái, kích thước trung bình: 02%.

+Sẹo dẫn lưu cùng hạ sườn trái, kích thước nhỏ: 01%

+Sẹo vùng cổ tay trái, kích thước trung bình: 02%.

+ Tràn dịch màng phổi trái, có phẫu thuật, không để lại di chứng: 04%.

+Thủng dạ dày đã xử trí, không gây biến dạng dạ dày: 26%.

+Phẫu thuật cắt gan hạ phân thùy III: 41%.

+Tổn thương hoàn toàn dây thần kinh bì trụ mu tay bên trái đoạn cổ tay: 11%

Áp dụng phương pháp xác định tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Trần Nhật A tại thời điểm giám định bổ sung là 66%.

Cơ chế hình thành thương tích: các tổn thương trên cơ thể của anh Trần Nhật A do vật sắc nhọn gây ra.

Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra anh Trần Nhật A yêu cầu Đoàn Trường S bồi thường số tiền là 300.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 159/CT-VKSTT ngày 30/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng M truy tố Đoàn Trường S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 4 Điều 134-Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

*Bị cáo: khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận bản cáo trạng truy tố đúng hành vi bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo xác nhận chưa bồi thường cho bị hại. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật.

*Anh Nhật A: Đối với người thanh niên mặc áo Grap màu xanh sử dụng gậy đánh anh vào tối ngày 03/7/2023 nhưng anh tránh được nên không gây thương tích

cho anh. Vết thương trên cơ thể của anh do bị cáo sử dụng dao đâm vào người anh. Anh Nhật A đề nghị bị cáo bồi thường cụ thể như sau: Tiền viện phí điều trị tại Bệnh viện là 11.500.000 đồng, tiền mua thuốc điều trị là 3.000.000 đồng, tiền mất thu nhập trong thời gian 02 tháng nằm viện và điều trị là 100.000.000 đồng, tiền mất thu nhập của người chăm sóc (vợ Nhật A) trong thời gian 02 tháng nghỉ việc là 26.000.000 đồng, tiền tổn hại sức khỏe và tinh thần là 160.000.000 đồng. Tổng cộng là 300.500.000 đồng.

* Chị D: nhất trí với yêu cầu của anh Nhật A, không có ý kiến gì

*Đại diện VKSND quận Hoàng M giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

+Áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38- Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo từ 08 đến 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/3/2024

+Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu bồi thường của bị hại tổng số tiền là 172.332.000 đồng, cụ thể: chi phí viện phí là 11.500.000 đồng, chi phí mua thuốc là 3.000.000 đồng, tiền mất thu nhập của bị hại là 14.832.000 đồng, tiền mất thu nhập của người chăm sóc là 26.000.000 đồng, chi phí bồi dưỡng và phục hồi sức khỏe là 117.000.000 đồng.

+Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao gấp bằng kim loại màu trắng, tổng chiều dài 16cm, lưỡi dao có đầu nhọn dài 07cm, chuôi dao dài 09cm, bản rộng 1,8cm.

+Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 03/7/2023, tại trước số nhà 797-799 đường Giải Phóng, phường G, quận Hoàng M, Thành phố H, do mâu thuẫn khi điều khiển phương tiện giao thông trên đường nên xảy ra xô xát giữa Đoàn

Trường S và anh Trần Nhật A. Đoàn Trường S đã sử dụng 01 con dao bấm màu trắng, tổng chiều dài là 16cm, lưỡi dao có đầu nhọn dài 07cm, chuôi dao dài 09cm, bản rộng 1,8cm gây thương tích cho anh Trần Nhật A. Hậu quả anh Trần Nhật A bị vết thương mạn sườn trái, vết thương ở mặt mu cổ tay trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 66%. Hành vi của Đoàn Trường S đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết “dùng hung khí nguy hiểm”, tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại là 66% nên bị áp dụng theo điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng M truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đối với bản án số 12/2004/HSST ngày 09/4/2004 của Tòa án nhân dân thị xã Tam Đ, bị cáo chưa nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, qua xác minh do cơ quan thi hành án chưa nhận được bản án. Năm 2009 bị cáo bị TAND huyện Mai S, tỉnh S xử phạt tù tuy nhiên không xét đến tình tiết bị cáo chưa nộp án phí tại bản án số 12/HSST/2004 ngày 09/4/2004 làm căn cứ xác định tình tiết tăng nặng đối với bị cáo. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù của cả hai bản án, trong vụ án này Hội đồng xét xử không xác định tình tiết trên làm căn cứ xác định tái phạm cho bị cáo.

[4] Từ những nhận định trên, xét thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, tuy các án tích đã được xóa nhưng thể hiện bị cáo không chịu rèn luyện tu dưỡng bản thân. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 587, 590 - Bộ luật dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do bị hại giao nộp, Hội đồng xét xử chấp nhận các khoản bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của anh Trần Nhật A như sau:

- Chi phí điều trị tại Bệnh viện Bạch M, Thành phố H (bảng kê chi phí điều trị nội trú, BL số 128-138) là 11.500.000 đồng.

- Anh Nhật A không cung cấp được các đơn thuốc và hóa đơn mua thuốc. Tuy nhiên do thương tích nặng nên Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu bồi thường chi phí mua thuốc của bị hại là có căn cứ, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bị hại đối với số tiền mua thuốc là 3.000.000 đồng.

- Anh Nhật A vào viện ngày 03/7/2023 ra viện ngày 13/7/2023, nằm viện điều trị là 10 ngày. Tuy nhiên quá trình điều trị cần tái khám và cần thời gian để hồi phục sức khỏe lại nên Hội đồng xét xử chấp nhận tiền mất thu nhập của anh Nhật A là 02 tháng. Anh Nhật A khai là giám đốc công ty TNHH thiết kế và in ấn thương mại Linh T và cung cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (BL số 139-140). Ngoài ra anh Nhật A không cung cấp được các tài liệu chứng minh về doanh thu, lợi nhuận hàng tháng của doanh nghiệp để xác định mức thu nhập của anh. Mặt khác anh Nhật A thừa nhận do công ty mới thành lập nên quá trình hoạt động vẫn đang bù lỗ, chưa có lợi nhuận. Do đó không có căn cứ chấp nhận yêu cầu mất thu nhập của anh Nhật A là 100.000.000 đồng. Theo xác minh trên địa bàn xã Tân Tr (nơi công ty của anh Nhật A đóng trụ sở) thu nhập trung bình của một người tại địa phương là 89.000.000 đồng/năm (tương đương 7.416.000 đồng/01 tháng). Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận số tiền mất thu nhập của anh Nhật A trong hai tháng là $7.416.000 \text{ đồng} \times 2 = 14.832.000 \text{ đồng}$.

- Chị D (vợ Nhật A) là người chăm sóc anh Nhật A trong thời gian điều trị. Qua xác minh mức thu nhập trung bình của chị D thời điểm những tháng liền kề tại Công ty cổ phần Labode dermafim Việt Nam là 14.000.000 đồng (BL số 43-45). Bị hại yêu cầu bồi thường số tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong hai tháng là 26.000.000 đồng, có căn cứ nên chấp nhận.

-Đối với tiền bồi thường tổn thất tinh thần, do bị hại có lỗi trong vụ án và là nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần theo yêu cầu của bị hại. Tuy nhiên do bị hại tổn hại sức khỏe lớn nên Hội đồng xét xử chấp nhận chi phí bồi dưỡng và phục hồi sức khỏe của bị hại tương đương với 50 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định, cụ thể là: $2.340.000 \text{ đồng} \times 50 = 117.000.000 \text{ đồng}$.

Như vậy, tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 172.332.000 đồng.

[6] Về hành vi của nam thanh niên mặc áo Grap màu xanh cùng tham gia đánh anh Trần Nhật A tối ngày 03/7/2023: Đoàn Trường S khai không quen biết với nam thanh niên trên, đồng thời qua xác minh chưa làm rõ được nhân thân, lai lịch của đối tượng. Mặt khác qua lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng và các tài liệu trong hồ sơ vụ án xác định thương tích của anh Trần Nhật A do Đoàn Trường S sử dụng dao là hung khí đâm anh Nhật A. Do đó tách hành vi của nam thanh niên trên điều tra làm rõ có căn cứ xử lý sau.

[7] Về hành vi của Trần Nhật A dùng tay chân không đánh Đoàn Trường S, do thương tích nhỏ nên Sơn không yêu cầu giám định thương tích. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Nhật A.

[8] Đối với anh Đoàn Trung Ch là em trai của Đoàn Trường S: S nhờ Ch đứng tên tài khoản chạy xe ôm công nghệ Bee để chạy xe, thời điểm xảy ra sự việc anh Chính đang làm việc tại công ty Hoàng Sơn tại tỉnh H. Anh Ch không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của S nên không có căn cứ xử lý

[9] Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS : 29N1-791.44, qua xác minh là tài sản của anh Nguyễn Tiến D cho Đoàn Trường S mượn để sử dụng. Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho anh D là có căn cứ.

[10] Về xử lý vật chứng: 01 con dao gấp bằng kim loại màu trắng, tổng chiều dài là 16cm, lưỡi dao có đầu nhọn dài 07cm, chuôi dao dài 09cm, bản rộng 1,8cm là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 - Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a, c khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[12] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333- Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 4 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38- Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1.Về tội danh: Tuyên bố Đoàn Trường S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2.Về hình phạt: Xử phạt Đoàn Trường S 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/3/2024.

3.Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 590 - Bộ luật dân sự năm 2015:

Chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của anh Trần Nhật A cụ thể như sau: chi phí điều trị tại Bệnh viện Bạch M là 11.500.000 đồng; chi phí mua thuốc điều trị là 3.000.000 đồng; Thu nhập bị mất của bị hại là 14.832.000 đồng; Thu nhập bị mất của người chăm sóc người bị hại là 26.000.000 đồng; chi phí bồi dưỡng sức khỏe và phục hồi sức khỏe là 117.000.000 đồng. Tổng cộng là 172.332.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4 .Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47- Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106- Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao gấp bằng kim loại màu trắng, tổng chiều dài là 16cm, lưỡi dao có đầu nhọn dài 07cm, chuôi dao dài 09cm, bản rộng 1,8cm (thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 26/6/2024).

5.Về án phí: Áp dụng Điều 136 – Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a, c khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm là 8.616.600 đồng.

6.Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333- Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

Bị cáo Đoàn Trường S, bị hại là anh Trần Nhật A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

7. Về việc thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- VKSND quận Hoàng M, Thành phố H;
- Công an quận Hoàng M, thành phố H;
- Cơ quan THA hình sự quận Hoàng M Thành phố H;
- Chi cục THA dân sự quận Hoàng M, Thành phố H;
- Lưu HSVA, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu H

